

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: Phó giáo sư
Mã hồ sơ:.....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Tự động hoá; Chuyên ngành: Điều khiển học kỹ thuật

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Võ Duy Thành

2. Ngày tháng năm sinh: 10/01/1982; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Hoài Hương, Hoài Nhơn, Bình Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):
P 208 D7, TT Vĩnh Hồ, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nhà số 13, TT27, khu đô thị
Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0912632230;

E-mail: thanh.voduy@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 02/2005 đến 01/2006: Nghiên cứu viên tại Trường Đại học Meijo, Nagoya, Nhật Bản
- Từ 06/2006 đến 06/2023: Giảng viên tại Bộ môn Tự động hóa, Viện Điện, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (nay là Khoa Tự động hóa, Trường Điện – Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội)
- Từ 07/2023 đến 06/2025: Giảng viên chính tại Khoa Tự động hóa, Trường Điện – Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội

Chức vụ hiện nay: Giảng viên chính, Trưởng Phòng thí nghiệm nghiên cứu;

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Chủ tịch Công đoàn Viện Điện

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Tự động hóa, Trường Điện – Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 0243 869 6211

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 15 tháng 06 năm 2024, số văn bằng: B458720, ngành: Điện, chuyên ngành: Tự động hóa xí nghiệp công nghiệp
Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng ThS [4] ngày 18 tháng 06 năm 2008, số văn bằng: 003745, ngành: Điện, chuyên ngành: Kỹ thuật Tự động hóa
Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng TS [5] ngày 10 tháng 12 năm 2019, số văn bằng: D000598, ngành: Điện, chuyên ngành: Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa
Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Đại học Bách khoa Hà Nội, Hội đồng I: Điện, Điện tử - Tự động hoá, Công nghệ thông tin, Toán học

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: Điều khiển Xe điện.
Hướng nghiên cứu này tập trung vào hai nội dung chính, bao gồm (i) điều khiển các bộ biến đổi điện tử công suất và điều khiển truyền động điện, và (ii) điều khiển động lực học của xe điện. Điều khiển các bộ biến đổi bao gồm các bộ nghịch lưu, bộ DC/DC và các bộ biến đổi kết nối xe điện với lưới điện. Điều khiển truyền động điện hướng tới việc điều khiển các động cơ được trang bị trên xe điện. Điều khiển động lực học tập trung vào hệ thống điều khiển an toàn, hệ thống hỗ trợ người lái và hệ thống phân chia công suất cho các động cơ trên xe điện.
- Hướng nghiên cứu 2: Quản lý Năng lượng Xe điện
Hướng nghiên cứu này bao gồm hai hướng hẹp, (i) Quản lý năng lượng xe điện nhiều nguồn cấp, và (ii) Quản lý năng lượng xe điện nối lưới. Trong đó, quản lý năng lượng xe điện nhiều nguồn cấp thực hiện việc phân phối năng lượng tối ưu giữa các nguồn trang bị trên xe điện, nhằm cải thiện quãng đường đi trên một lần sạc và tăng tuổi thọ của hệ nguồn. Quản lý năng lượng xe điện nối lưới tập trung vào việc tận dụng các ưu thế của xe điện về lưu trữ và điều khiển năng lượng để hỗ trợ lưới điện, ví dụ như điều chỉnh biểu đồ phụ tải, ổn định điện áp, bù công suất cho lưới.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 52 bài báo khoa học, trong đó 13 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 02 (chương sách), trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2011

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi bắt đầu tham gia công tác đào tạo từ tháng 6 năm 2006 tại trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Trong suốt thời gian giảng dạy, tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của một giảng viên, đảm bảo các tiêu chuẩn đã được quy định tại Luật Giáo dục. Tôi xin tự đánh giá bản thân như sau:

- Về tiêu chuẩn của nhà giáo:
 - Phẩm chất đạo đức và tác phong: Tôi luôn trung thực, khách quan trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học; hòa đồng, hợp tác chặt chẽ với đồng nghiệp; thường xuyên rèn luyện, học tập, nâng cao phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.
 - Năng lực chuyên môn: Tôi sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế; có đầy đủ sức khỏe, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức để giảng dạy, đào tạo và hướng dẫn sinh viên, học viên các hệ đào tạo khác nhau trong lĩnh vực Điều khiển và Tự động hóa.
- Về nhiệm vụ của nhà giáo:
 - Trong công tác giảng dạy: Tôi luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ giảng dạy; hướng dẫn sinh viên, học viên làm đồ án tốt nghiệp, luận văn thạc sĩ; tích cực tham gia xây dựng chương trình đào tạo và cải tiến phương pháp giảng dạy.
 - Trong nghiên cứu khoa học: Tôi tích cực tham gia nghiên cứu khoa học thông qua các công bố khoa học, hợp tác với các nhà khoa học trong và ngoài nước; tham gia nhiều hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế; tham gia phản biện nhiều bài báo, công trình khoa học trong nước và quốc tế ở các tạp chí uy tín và hội nghị chuyên ngành.
 - Với các công tác khác: Tôi luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ của công dân, nội quy của nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo; tích cực tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng và đóng góp cho sự phát triển của nhà trường.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 01 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020				19	164.5		164.5/564.1/270
2	2020-2021				14	230.5		230.5/590.5/270
3	2021-2022			2	6	154.4		154.4/349.6/270
03 năm học cuối								
4	2022-2023				9	334		334/637/270
5	2023-2024			1	16	208.2		208.2/549.4/270
6	2024-2025				10	330		330/618/229.5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

- Đọc hiểu, viết và công bố được các bài báo chuyên môn bằng tiếng Anh.
- Trình bày, thảo luận bằng tiếng Anh với cộng đồng khoa học

- Thực hiện bài giảng (tutorial) tại hội nghị quốc tế chuyên ngành
- Tham gia các tổ chức giảng dạy, tổ chức quản lý và vận hành các sự kiện khoa học quốc tế.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Trần Hoài Linh		X	X		01/2021 đến 09/2022	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	22/06/2022
2	Doãn Trường Minh		X	X		12/2021 đến 03/2023	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	30/09/2022
3	Nguyễn Minh Tiến		X	X		04/2023 đến 11/2024	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	17/12/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Intelligent Control and Smart Energy Management	TK	Springer, năm 2022	3	VC	(Chương sách: “Fuzzy Logic Control for Motor Drive Performance Improvement in EV Applications”, trang 395–427)	Giấy xác nhận của Đại học Bách khoa ngày 01/02/2023

2	Encyclopedia of Electrical and Electronic Power Engineering	TK	Elsevier, năm 2023	2	VC	(Chương sách: “Fundamental design of electric motor control systems”, trang 428-453)	Giấy xác nhận của Đại học Bách khoa ngày 01/02/2023
---	---	----	--------------------	---	----	--	---

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Thiết kế chế tạo mô hình kiểm thử đa năng dành cho các loại vi điều khiển thông dụng trên thị trường Việt Nam	CN	T2009-123, cấp Cơ sở	10/04/2009 đến 15/12/2009	Nghiệm thu ngày 15/12/2009. Kết quả: Tốt
2	Thiết kế xây dựng phần mềm quản lý bộ lọc tích cực cho lưới điện dưới 1kV	CN	T 2014-81, cấp Cơ sở	03/06/2014 đến 15/12/2014	Nghiệm thu ngày: 17/09/2014. Kết quả: Tốt
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
3	Xây dựng hệ thống giả lập động lực học ô tô điện nhiều động cơ	CN	T2020-TT-003, cấp Cơ sở	01/07/2020 đến 30/06/2021	Nghiệm thu ngày 04/01/2022. Kết quả: Xuất sắc.

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Thiết kế công cụ đọc thông tin truyền thông trên mạng CAN	4	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 7 về Cơ Điện tử - VCM-2014, ISBN: 978-604-913-306-0			pp.1-8	11/2014
2	Mô hình hóa ô tô điện bằng phương pháp EMR với mô hình mở rộng của tương tác bánh xe – mặt đường	4	Không	Hội nghị toàn quốc lần thứ 3 về Điều khiển và Tự động hóa VCCA 2015, ISBN: 978-604-913-429-6		1	pp.117-122	11/2015
3	Design of Hardware-in-the-loop Model for Electric Vehicles	4	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 3 về Điều khiển và Tự động hóa VCCA 2015, ISBN: 978-604-913-429-6		2	pp.123-129	11/2015
4	Design of driving interface device for electric vehicle	3	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 3 về Điều khiển và Tự động hóa VCCA 2015, ISBN: 978-604-913-429-6			pp.130-135	11/2015
5	A universal dynamic and kinematic model of vehicles	2	Có	2015 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-4673-7637-2		15	pp.1-6	12/2015

6	An EMR of Tire-Road Interaction Based-On" Magic Formula" for Modeling of Electric Vehicles	4	Không	2015 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-4673-7637-2		9	pp.1-6	12/2015
7	Design of Sensor Data Acquisition Platform for Electric Vehicle	3	Có	The 9th AUN/SEED-Net Regional Conference on Electrical and Electronics Engineering (RCEEE 2016)			pp.1-6	09/2016
8	A signal hardware-in-the-loop model for electric vehicles	2	Có	Robomech Journal, ISSN: 2197-4225	Tạp chí quốc tế uy tín - ESCI IF: 1.5, Q4	19	3, 29, pp.1-11	11/2016
9	Modified Multirate Kalman Filter for Improving the Sampling Frequency of Single Low Speed Sensor	2	Có	2017 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-5386-1317-7			pp.1-5	12/2017
10	Điều khiển giới hạn mô men truyền cực đại cho ô tô điện trên cơ sở ước lượng tỉ số trượt	4	Có	Chuyên san Đo lường, Điều khiển và Tự động hóa, ISSN: 1859-0551			21, 2, pp.63-71	08/2018
11	Slip Ratio Estimation for Traction Control of Electric Vehicles	2	Có	2018 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-5386-6203-8		9	pp.1-6	01/2019
12	Tổng hợp dữ liệu đa cảm biến và ứng dụng trong ước lượng vận tốc dài xe ô tô điện	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ các Trường đại học, ISSN: 2354-1083			132, pp.33-39	01/2019

II Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
II.1 Các công bố theo hướng nghiên cứu về Điều khiển xe điện								
13	Điều khiển Lực kéo của xe Ô tô điện trên cơ sở bộ điều khiển mờ kết hợp ước lượng hệ số ma sát	5	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 5 về Điều khiển và Tự động hóa VCCA 2019, ISBN: 978-604-95-0875-2			pp.1-6	09/2019
14	Hệ thống điều khiển lực kéo của xe ô tô điện trên cơ sở thiết kế bộ điều khiển trượt	4	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 5 về Điều khiển và Tự động hóa VCCA 2019, ISBN: 978-604-95-0875-2			pp.1-7	09/2019
15	Extension of DC Supply Working Range Voltage in EVs Using Bidirectional Quasi-Z-Source Inverter	5	Không	2019 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-7281-1249-7			pp.1-6	01/2020
16	Comparative study of Disturbance Observer-Based Control and Active Disturbance Rejection Control in Brushless DC motor drives	3	Không	2019 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-7281-1249-7	10		pp.1-6	01/2020
17	Different voltage and current control schemes for multi-pack battery of electric scooters	5	Có	2020 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-7281-8959-8	4		pp.1-5	12/2020
18	Experimental Platform for Evaluation of On-Board Real-Time Motion Controllers for Electric Vehicles	4	Có	Energies, ISSN: 1996-1073	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: 3.0, Q2	6	13, 23, 6448	12/2020

19	A Novel Soft-Start and -Stop Procedure for Current-Fed Dual Active Bridge	4	Không	2021 23rd European Conference on Power Electronics and Applications (EPE'21 ECCE Europe), ISBN:978-9-0758-1537-5		2	pp.1-8	10/2021
20	Dynamical Delay Unification of Disturbance Observation Techniques for PMSM Drives Control	6	Có	IEEE/ASME Transactions on Mechatronics, ISSN: 1083-4435	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: 6.1, Q1	29	27, 6, pp.5560-5571	07/2022
21	Active Power Filter DC Voltage Control Based on Capacitor Energetic Model	5	Không	2022 11th International Conference on Control, Automation and Information Sciences (ICCAIS), ISBN:978-1-6654-5248-9		3	pp.529-534	12/2022
22	Sliding Mode Solution for Rotor Flux Control and Estimation of Induction Motors Using Energetic Macroscopic Representation	5	Có	2022 11th International Conference on Control, Automation and Information Sciences (ICCAIS), ISBN:978-1-6654-5248-9		2	pp.535-540	12/2022
23	Average Model-Based Sliding Mode Control Schemes of Bidirectional Boost DC-DC Converters	5	Không	Electrimacs 2022, ISBN: 978-3-031-24836-8		1	pp.55-68	01/2023
24	Steering Vector Control for Lateral	4	Không	2022 IEEE Vehicle Power and Propulsion			pp.1-6	01/2023

	Force Distribution of Electric Vehicles			Conference (VPPC), ISBN: 978-1-6654-7587-7				
25	Frequency Response of Grid-Forming and Following Inverters-Based Microgrid Supplied by Onshore Electrified Ships	5	Không	IECON 2023-49th Annual Conference of the IEEE Industrial Electronics Society, ISBN: 979-8-3503-3182-0			pp.1-6	11/2023
26	Modeling and Control of All-wheel-drive and Independent Steering Electric Vehicles using Energetic Macroscopic Representation Approach	5	Có	2022 11th International Conference on Control, Automation and Information Sciences (ICCAIS), ISBN: 978-1-6654-5248-9			pp.1-6	12/2023
27	IEEE VTS Motor Vehicles Challenge 2024 - Energy and Powertrain Losses Management of an e-Racing Vehicle	2	Có	2023 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN: 979-8-3503-4445-5		5	pp.1-6	01/2024
28	Enhanced Fuzzy-MFC-based Traction Control System for Electric Vehicles	4	Có	2023 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN: 979-8-3503-4445-5		1	pp.1-6	01/2024
29	Virtual Oscillator Control for Enhanced Grid Stability in Inverter-Based Power Systems	5	Không	2024 IEEE 22nd Mediterranean Electrotechnical Conference (MELECON), ISBN: 979-8-3503-8702-5			pp.580-585	07/2024

30	A unified anti-slip cruise control strategy for electric vehicles	4	Có	Nonlinear Dynamics, ISSN: 1573-269X	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=5.2, Q1		112, 20, pp.18357-18375	07/2024
31	Decoupled average model-based sliding mode current control of LC-filtered inverters in rotating frame	5	Không	Mathematics and Computers in Simulation, ISSN: 1872-7166	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=4.4, Q1	4	224, pp.148-164	10/2024
32	Current Control Schemes for Grid Following Inverter-based Onshore Electrified Ship	6	Không	2024 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:979-8-3315-4160-6			pp.1-6	11/2024
33	Modeling and Control of Multi-phase Motor Fed by Multi-level Inverter for Electric Vehicles	5	Có	2024 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:979-8-3315-4160-6			pp.1-6	11/2024
34	Modeling of Hybrid Power Systems Combining Grid-Following and Grid-Forming Inverters Using Energetic Macroscopic Representation	6	Không	2024 13th International Conference on Control, Automation and Information Sciences (ICCAIS), ISBN:979-8-3315-4204-7			pp.1-6	12/2024
35	Optimal energy management system of dual-motor electric vehicles with longitudinal dynamic characteristic consideration	4	Có	IEEE Transactions on Vehicular Technology, ISSN: 0018-9545	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=6.1, Q1	4	74, 2, pp.2559-2571	02/2025

36	Sliding-Mode-Based Driving Torque Distribution for Dynamic Control of Dual-Motor Electric Vehicles	5	Có	2025 IEEE International Conference on Mechatronics (ICM), ISBN: 979-8-3315-3389-2			pp.1-6	03/2025
II.2 Các công bố theo hướng nghiên cứu về Quản lý năng lượng xe điện								
37	An Energy Management System Based on Fuzzy-LPF for HESS of Electric Vehicles	4	Không	2019 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN: 978-1-7281-1249-7		8	pp.1-5	01/2020
38	Optimal Energy Management of Hybrid Storage Systems Using an Alternative Approach of Pontryagin's Minimum Principle	4	Không	IEEE Transactions on Transportation Electrification, ISSN: 2332-7782	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=7.2, Q1	52	7, 4, pp.2224-2237	03/2021
39	Multi-objective benchmark for energy management of dual-source electric vehicles: An optimal control approach	4	Không	Energy, ISSN: 1873-6785	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=9.0, Q1	22	223, 119857	05/2021
40	Modeling and Control of Wind-Solar-Battery Energy System – Energetic Macroscopic Representation Approach	5	Có	Chuyên san Đo lường, Điều khiển và Tự động hóa, ISSN: 1859-0551			1, 2, pp.49-58	06/2021
41	A Comparative Study of Adaptive Filtering Strategies for Hybrid Energy Storage Systems in Electric Vehicles	4	Không	Energies, ISSN: 1996-1073	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=3.0, Q2	12	14, 12, 3373	06/2021
42	Optimal Traction Power Distribution	3	Có	Optimal Traction Power		2	pp.1-6	02/2022

	Strategy for Dual-motor Electric Vehicles			Distribution Strategy for Dual-motor Electric Vehicles				
43	Optimal Energy Management of a Dual-motor Electric Vehicle using Dynamic Programming	6	Có	2021 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-6654-0528-7		4	pp.1-6	02/2022
44	IEEE VTS Motor Vehicles Challenge 2022 - Sizing and Energy Management of Hybrid dual-Energy Storage System for a Commercial Electric Vehicle	6	Có	2021 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-6654-0528-7		13	pp.1-6	02/2022
45	Sizing of Battery/Supercapacitor Hybrid Energy Storage System for Electric Vehicles	5	Có	2022 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-6654-7587-7		1	pp.1-6	01/2023
46	Power Hardware-in-the-loop Simulation of Hybrid Energy Storage System Considering Supercapacitor Voltage Limitation	5	Không	2022 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference (VPPC), ISBN:978-1-6654-7587-7		3	pp.1-6	01/2023
47	Energy-optimization design and management strategy for hybrid electric non-road mobile machinery: A case study of snowblower	7	Không	Energy, ISSN: 1873-6785	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=9.0, Q1	8	284, 129249	12/2023
48	Optimal Sizing of Li-Ion Capacitor for Off-Road Electric Vehicles	5	Không	2023 IEEE Vehicle Power and Propulsion Conference		1	pp.1-6	01/2024

				(VPPC), ISBN: 979-8-3503- 4445-5				
49	A Practical Smart Charging Strategy for Electric Vehicles in Residential Areas: Toward the Vehicle-to-Grid Solution	5	Có	Hội nghị - Triển lãm quốc tế lần thứ 7 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA-2024, ISBN: 978-604-937-357-2			pp.229-235	05/2024
50	A Global Optimal Benchmark for Energy Management of Microgrid (GoBuG) Integrating Hybrid Energy Storage System	5	Không	IEEE Transactions on Smart Grid, ISSN: 1949-3053	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=8.6, Q1	1	15, 6, pp.5429-5440	07/2024
51	A universal optimal sizing for hybrid energy storage system of electric vehicles	6	Có	Journal of Energy Storage, ISSN: 2352-1538	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: IF=8.9, Q1	2	92, 112128	07/2024
52	Sliding-mode energy management strategy for dual-source electric vehicles handling battery rate of change of current	5	Có	Control Engineering Practice, ISSN: 1873-6939	Tạp chí quốc tế uy tín - SCIE IF: 5.4, Q1		154, 106157	01/2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 6 ([18] [20] [30] [35] [51] [52])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

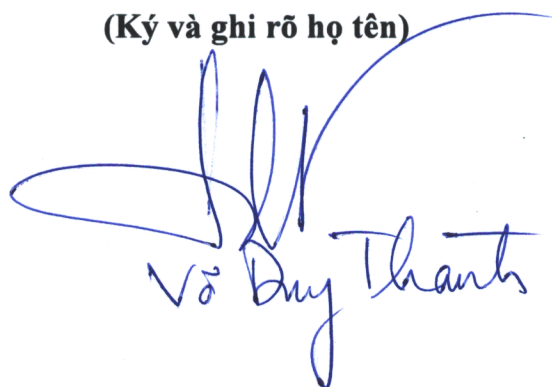
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2025

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)



Võ Duy Thanh